

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2024/DS-PT

Ngày: 25-01-2024

V/v “Đòi lại tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Vũ

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Quốc Tuấn

Bà Phạm Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh: Bà Đoàn Thị Thuỷ Tiên - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm Dân sự công khai vụ án thụ lý số: 538/2023/TLPT-DS ngày 16 tháng 11 năm 2023 về việc “Đòi lại tài sản”.

Do bản án sơ thẩm số: 59/2023/DS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 05/2024/QĐ-PT ngày 05 tháng 01 năm 2024.

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Phương T, sinh năm: 1962; nơi cư trú: Số 262, tổ 4, ấp BD, xã TĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

Bị đơn: Ông Trần Duy K, sinh năm: 1952; nơi cư trú: ấp DL, xã TĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Lê Thị Kiều D, sinh năm: 1981; nơi cư trú: Ấp NA, xã BN, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Tân Kiềm D, sinh năm: 1955; nơi cư trú: ấp DL, xã TĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

Đại diện theo ủy quyền của Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Kiều D, sinh năm: 1981; nơi cư trú: Ấp NA, xã BN, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

Người kháng cáo: Ông Trần Duy K, bà Tân Kiểm D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các bản khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Trần Thị Phương T trình bày:

Bà Trần Thị Phương T yêu cầu ông Trần Duy K phải trả lại cho bà T giá trị 13 cây Sưa số tiền 227.500.000đồng theo Bản án số 341/2020/ PT-DS ngày 24/8/2020 của Tòa nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và tiền chậm trả từ ngày 25/8/2020 đến nay, lãi suất 1,5% tháng (tạm tính đến ngày 13/12/2022) là 94.185.000 đồng. Tổng số tiền 341.685.000 đồng.

Lý do: Theo Bản án số 341/2020/PT-DS ngày 24/8/2020 của Tòa nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, về việc “*Tranh chấp di sản thừa kế*” thì bà T được phân chia 01 phần đất, trên đất có 13 cây Sưa nhưng ông Trần Duy K cắt bán cho ông H được tổng cộng 560.000.000 đồng.

Phần cây bà T được chia theo Bản án là sát ranh nhà bà T tại số 262, tổ 4, ấp Bến Đình, xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh là 13 cây, ngoài bà T còn có anh Trần Duy K1, Trần Duy K2, Trần Thị Thúy P và Trần Duy K3 cũng được chia đất có cây Sưa. Phần ông K được hưởng không có cây Sưa nào cả.

Theo ông K và ông H thì ông K bán cho ông H 4 cây trị giá mỗi cây là 100.000.000 đồng/ cây nhưng bà T không biết có 4 cây này hay không. Vì thực tế tại số 262, tổ 4, ấp BĐ, xã TĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh của bà T, anh Trần Duy K1, anh Trần Duy K2, chị Trần Thị Thúy P và anh Trần Duy K3 còn di tích lại là 32 cây đã bứng (bà T có hình ảnh chụp lỗ bứng 13 cây Sưa nộp cho Tòa án) nhưng ông K báo 41 cây nên không có cơ sở để tin chắc là 4 cây của ông K mỗi cây là 100.000.000 đồng.

Sau khi bà T gửi đơn đến cục Thi hành án, chính bà Tân Kiểm D yêu cầu trả lại bà T số tiền 150.000.000đồng, nói qua điện thoại.

Việc bà Tân Kiểm D yêu cầu trả 150.000.000 đồng/13 cây Sưa, có anh Tạ Viễn Thiên cán bộ Cục thi hành án dân sự biết do bà T nói lại.

Tại phiên tòa ngày 8/5/2023, bà T đề nghị Hội đồng xét xử ngừng phiên tòa để tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ.

Tại phiên tòa ngày 20/6/2023 bà T yêu cầu ông K phải trả cho bà T số tiền 251.000.000 đồng trị giá 13 cây sưa và tính lãi suất chậm trả theo quy định pháp luật.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn ông Trần Duy K là chị Lê Thị Kiều D trình bày:

Bị đơn không đồng ý theo yêu cầu của nguyên đơn. Việc ông K cắt cây của bà T ngày 25/8/2020 do ông K không tham dự phiên tòa của Tòa án nhân dân

cấp cao (Bản án số 341/2020 ngày 24/8/2020 của Tòa nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh), chỉ có người đại diện theo ủy quyền tham dự nên ông K không biết của ai nên mới cắt cây. Nay ông K chỉ đồng ý bồi thường 13 cây Sưa là 28.600.000 đồng dựa theo Bản án số 341/2020/ PT-DS ngày 24/8/2020 của Tòa nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về kết quả định giá.

Theo biên bản giải quyết ngày 25/11/2020 của Công an xã Thạnh Đức thì ông K có ý kiến là bồi thường lại cho bà T 50.700.000 đồng mỗi cây là vì ông K muốn giải quyết cho xong. Nay bà T không đồng ý thì ông K chỉ đồng ý bồi thường số tiền 28.600.000 đồng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Tân Kiềm D: Thống nhất như trình bày và yêu cầu của bị đơn, không đồng ý theo yêu cầu của nguyên đơn và không đồng ý tham gia tố tụng. Đây là tài sản riêng của ông K không liên quan đến bà D.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 59/2023/DS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, đã xử:

1. Chấp nhận 1 phần yêu cầu của nguyên đơn bà Trần Thị Phương T về việc đòi lại tài sản đối với ông Trần Duy K và bà Tân Kiềm D.

2. Buộc ông Trần Duy K và bà Tân Kiềm D phải trả lại giá trị 13 cây Sưa cho bà Trần Thị Phương T là 50.731.700 đồng và 14.260.300 đồng tiền lãi suất chậm trả từ ngày 25/8/2020 đến ngày xét xử. Tổng cộng là 64.992.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về chi phí đo đạc, xem xét, thẩm định tại chỗ, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 30-6-2023 ông Trần Duy K và bà Tân Kiềm D có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Phương T.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông Trần Duy K và bà Tân Kiềm D giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thư ký, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng những quy định pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông K, bà D; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét ý kiến của đương sự, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 20 tháng 6 năm 2023; ngày 30-6-2023, ông Trần Duy K và bà Tân Kiềm D có đơn kháng cáo; qua xem xét đơn đúng trình tự thủ tục quy định tại Điều 272, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Nguyên đơn: Bà Trần Thị Phương T cho rằng theo Bản án số 341/2020/PT-DS ngày 24/8/2020 của Tòa nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, về việc “*Tranh chấp di sản thừa kế*” thì bà T được phân chia 01 phần đất diện tích 392,6 m², trên đất có 13 cây Sưa nhưng ông Trần Duy K cắt bán cho ông H được tổng cộng 560.000.000 đồng. Tại đơn khởi kiện bổ sung ngày 13-12-2022 bà T yêu cầu ông K trả 210.000.000 đồng và tiền lãi từ ngày ông K bán cây 25-8-2020. Tại phiên tòa ngày 20/6/2023, bà T yêu cầu ông K phải trả cho bà T số tiền 251.000.000 đồng trị giá 13 cây sưa và tính lãi suất chậm trả theo quy định pháp luật.

Tại bản tự khai ngày 07-12-2022, biên bản hoà giải ngày 13-12-2022, đại diện theo uỷ quyền của bị đơn cho rằng ông K đồng ý bồi thường 13 cây sưa là 28.600.000 đồng theo Bản án số 341/2020/PT-DS ngày 24/8/2020 của Tòa nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

[2.1] Xét kháng cáo của ông K, bà D thấy rằng: Việc Anh H mua cây Sưa của ông K. Ông K có bán cây và có giấy xác nhận của UBND xã Thạnh Đức là 45 cây. Anh H cũng khai rõ là mua tại Bến Đình, Thạnh Đức là 41 cây; ở Đường Long, Thạnh Đức là 4 cây. Kết quả xem xét thẩm định tại Đường Long, Thạnh Đức có 4 lỗ có dấu đào gốc, bứng cây Sưa. Nên cần tính số cây tại Bến Đình, Thạnh Đức là 41 cây.

Tại Bản án số 341/2020/PT-DS ngày 24/8/2020 của Tòa nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định cây Sưa trị giá 2.200.000đồng/cây theo kết quả định giá từ 2017; nhưng tại biên bản làm việc với anh Lê Tấn Hiệp xác định mua của ông K mua 41 cây giá 160.000.000đồng. Bình quân mỗi cây là 3.902.439 đồng/cây là giá trị trường ngay thời điểm ông K bán 25/4/2020 nên cần tính giá trị 13 cây sưa theo giá ông K bán cho Anh H là phù hợp.

Bà T có 13 cây Sưa x 3.902.439 đồng /cây = 50.731.700 đồng.

Ông Trần Duy K cho rằng Bản án số 341/2020/PT-DS ngày 24/8/2020 của Tòa nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định chia cho bà T có 13 cây Sưa, hiện nay còn 08 cây. Tuy nhiên theo hồ sơ anh H người mua cây sưa, ông K người bán cây, Biên bản xác minh thẩm định tại chỗ trên phần đất của bà T có 13 lỗ có dấu gốc cây sưa bị bứng, chặt rễ và 10 cây sưa còn sống đường kính 30-40 cm. Số cây sưa còn sống này là những cây sưa còn nhỏ, các đương sự không yêu cầu định giá và thống nhất người nhận đất được hưởng các cây trồng này theo án sơ, phúc thẩm ngày 24/8/2020 của Toà án cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh .

[2.2] Ông Trần Duy K và bà Tân Kiềm D cho rằng bà D không liên quan chia di sản thừa kế của ông K, ông K bán các cây sưa dùng tiền sử dụng mục đích riêng, không liên quan đến bà D nên không đồng ý yêu cầu của bà T. Tuy

nhiên bà D và ông K là vợ chồng, hiện đang chung sống, không có chứng cứ chứng minh ông K sử dụng số tiền trên vào việc riêng, không liên quan đến bà D; án sơ thẩm buộc ông K và bà D phải có trách nhiệm liên đới thanh toán cho bà T số tiền 50.731.700 đồng trị giá 13 cây Sưa là phù hợp .

Từ những nhận định trên không đủ cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông K, bà D.

[3] Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Trần Duy K và bà Tân Kiềm D là người cao tuổi nên được miễn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Duy K và bà Tân Kiềm D.

- Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 59/2023/DS-ST ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 115, 166, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận 1 phần yêu cầu của nguyên đơn bà Trần Thị Phương T về việc đòi lại tài sản đối với ông Trần Duy K và bà Tân Kiềm D.

2. Buộc ông Trần Duy K và bà Tân Kiềm D phải trả lại giá trị 13 cây Sưa cho bà Trần Thị Phương T là 50.731.700 đồng và 14.260.300 đồng tiền lãi suất chậm trả từ ngày 25/8/2020 đến ngày xét xử. Tổng cộng là 64.992.000 đồng.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu Thi hành án nếu ông K, bà D không thi hành số tiền trên thì hàng tháng ông Trần Duy K và bà Tân Kiềm D còn phải trả cho bà Trần Thị Phương T số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Phương T, ông Trần Duy K và bà Tân Kiềm D được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản tranh chấp, tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ lại tài sản tranh chấp là 7.100.000 đồng.

Bà Trần Thị Phương T chịu 4.100.000đồng, ông Trần Duy K và bà Tân Kiềm D chịu 3.000.000 đồng tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản tranh chấp, tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ lại tài sản tranh chấp. Ghi nhận các đương sự đã nộp xong và đã chi xong.

4. Về án phí dân sự phúc thẩm: ông Trần Duy K và bà Tân Kiềm D là người cao tuổi nên được miễn.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện Gò Dầu;
- Chi cục THADS huyện Gò Dầu;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ;
- Các đương sự;
- Lưu tập án;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Tuấn Vũ